



Action is true value

BẢN TIN PHÁP LÝ

Tháng 01 năm 2021

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THÙY DƯƠNG

Địa chỉ: Lô 12 LK7, KĐT Văn Khê, La Khê, Hà Đông, Hà Nội

SĐT: 0868 421 386 – 0979 720 286

Website: <http://luatthuyduong.com>

Email: Tuvanluatthuyduong@gmail.com

TIÊU ĐIỂM THÁNG 01/2021

i- Các văn bản, chính sách có hiệu lực trong tháng 01 năm 2021

1. Tăng tuổi nghỉ hưu của người lao động từ 2021
2. Cho phép bắn pháo hoa trong dịp lễ Tết, sinh nhật
3. Không phải thông báo mẫu dấu doanh nghiệp trước khi sử dụng
4. Thêm các trường hợp công khai thông tin đăng ký thuế
5. Chính thức cấm dịch vụ đòi nợ thuê
6. Không phải lắp bình chữa cháy trên ô tô 4 chỗ ngồi
7. Kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đến hết 2025

8. Nới lỏng điều kiện mở Văn phòng giám định tư pháp
9. Thêm các đối tượng không được thành lập, quản lý doanh nghiệp
10. 05 lĩnh vực được đầu tư theo phương thức PPP
11. Lộ trình tăng số lượng người làm công tác được lâm sàng tại cơ sở khám, chữa bệnh
12. Thay đổi quy định về đơn vị có lợi ích công chúng
13. Điều kiện mới về PCCC với hộ gia đình sản xuất
14. Bệnh viện có quy mô trên 100 giường bệnh phải thành lập khoa Dinh dưỡng
15. Quy trình bổ nhiệm Hòa giải viên tại Tòa án
16. Giảm 50% lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ thú y

ii- Chuyên đề

5 hình thức đầu tư theo luật đầu tư năm 2020

TĂNG TUỔI NGHỈ HƯU CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TỪ 2021

Đây là một trong những nội dung nổi bật tại Bộ luật Lao động năm 2019, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021. Theo đó, tuổi nghỉ hưu của người lao động được quy định tại Điều 169 Bộ luật Lao động như sau:



Ảnh: Internet

- Năm 2021, tuổi nghỉ hưu trong điều kiện bình thường với lao động nam là đủ 60 tuổi 03 tháng, với lao động nữ là đủ 55 tuổi 04 tháng.

- Sau đó, cứ mỗi năm tăng thêm 03 tháng đối với lao động nam cho đến khi đủ 62 tuổi vào năm 2028 và cứ mỗi năm tăng thêm 04 tháng đối với lao động nữ cho đến khi đủ 60 tuổi vào năm 2035.

Đề hướng dẫn tuổi nghỉ hưu từ 01/01/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 135/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về lộ trình tăng tuổi nghỉ hưu, thời điểm nghỉ hưu, thời điểm hưởng chế độ hưu trí, các trường hợp được nghỉ hưu sớm...

CHO PHÉP BẮN PHÁO HOA TRONG DỊP LỄ, TẾT, SINH NHẬT

Theo Điều 17 Nghị định 137/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo, từ 11/01/2021, **người dân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì được sử dụng pháo hoa** trong các trường hợp như Lễ, tết, sinh nhật, cưới hỏi, hội nghị, khai trương... Tuy nhiên, khi sử dụng chỉ được mua pháo hoa tại các tổ chức, doanh nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh pháo hoa.

Lưu ý: Loại pháo hoa người dân được sử dụng là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp... tạo ra các hiệu ứng âm thanh, ánh sáng, màu sắc trong không gian, không gây ra tiếng nổ (Điều 3 Nghị định 137/2020).



Ảnh: Internet

KHÔNG PHẢI THÔNG BÁO MẪU DẤU DOANH NGHIỆP TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

Điều 44 Luật Doanh nghiệp năm 2014 quy định trước khi sử dụng, doanh nghiệp có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tuy nhiên, quy định này đã chính thức được bãi bỏ tại Luật Doanh nghiệp 2020. Theo đó, về dấu của doanh nghiệp, Điều 43 Luật 2020 chỉ còn giữ lại các quy định gồm:

- Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử (*quy định mới được bổ sung trong Luật 2020*);

- Doanh nghiệp quyết định *loại dấu*, số lượng, hình thức và nội dung của doanh nghiệp, *chi nhánh*, *văn phòng đại diện* và *đơn vị khác của doanh nghiệp* (*bổ sung thêm*);

Việc quản lý và lưu giữ dấu thực hiện theo quy định của Điều lệ công ty hoặc quy chế do doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc đơn vị khác của doanh nghiệp có dấu ban hành (*bổ sung thêm*);

- Dấu được doanh nghiệp sử dụng trong các giao dịch (*hiện nay là các trường hợp*) theo quy định của pháp luật (*bổ sung quy định các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu*).



Ảnh: Internet

THÊM CÁC TRƯỜNG HỢP CÔNG KHAI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

Thông tư 105/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành đã bổ sung 02 trường hợp công khai thông tin đăng ký thuế của người nộp thuế, cụ thể:

- Người nộp thuế tạm ngừng hoạt động, kinh doanh.
- Người nộp thuế có vi phạm pháp luật về đăng ký thuế.

Bên cạnh đó, Thông tư 105/2020 vẫn giữ các trường hợp ở Thông tư 95/2016/TT-BTC như: Người nộp thuế ngừng hoạt động, đã hoàn thành hoặc chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế; Người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký...



Ảnh: Internet

CHÍNH THỨC CẤM DỊCH VỤ ĐÒI NỢ THUÊ

Luật Đầu tư 2020 (Điều 6) cấm các hoạt động đầu tư kinh doanh sau đây:

1. Kinh doanh dịch vụ đòi nợ (quy định mới)...
2. Mua, bán người, mô, xác, bộ phận cơ thể người, bào thai người (bổ sung việc cấm mua, bán xác, bào thai người).
3. Hoạt động kinh doanh liên quan đến sinh sản vô tính trên người.
4. Kinh doanh pháo nổ.

Trong đó, **cấm kinh doanh dịch vụ đòi nợ thuê là một quy định mới**. Như vậy, từ 01/01/2021, khi Luật Đầu tư 2021 có hiệu lực, dịch vụ đòi nợ chính thức bị cấm



(Ảnh: Internet)

KHÔNG CÒN PHẢI LẮP BÌNH CHỮA CHÁY Ô TÔ 4 CHỖ NGỒI

Chính phủ đã ban hành Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 hướng dẫn Luật Phòng cháy và chữa cháy. Cụ thể, Điều 8 Nghị định này quy định điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy với phương tiện giao thông cơ giới từ 04 chỗ ngồi trở lên đến 09 chỗ ngồi chỉ cần:

- Đảm bảo điều kiện hoạt động đã được kiểm định;
- Vật tư, hàng hóa bố trí, sắp xếp trên phương tiện phải bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.
- Trong khi đó, Nghị định 79/2014/NĐ-CP hiện đang có hiệu lực, phương tiện giao thông cơ giới từ 04 chỗ ngồi trở lên phải đáp ứng 05 điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy, trong đó có quy định: Có phương tiện chữa cháy phù hợp với yêu cầu, tính chất, đặc điểm của phương tiện, bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy hoặc theo quy định của Bộ Công an...

Như vậy, từ ngày 10/01/2021 - ngày Nghị định này có hiệu lực, xe ô tô trên 04 chỗ không còn phải lắp bình chữa cháy trên xe.



Ảnh: Internet

KÉO DÀI THỜI HẠN MIỄN THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP ĐẾN HẾT 2025

Để khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, góp phần nâng mức tăng trưởng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản đạt Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 107/2020/QH14 về việc kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp được quy định tại Nghị quyết 55/2010/QH12.

Theo đó, **kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đến hết ngày 31/12/2025**, thay vì đến ngày 31/12/2020 như trước.



Ảnh: Internet

Chính sách miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp đã được thực hiện từ năm 2001 đến nay. Thực tế thời gian qua cho thấy, chính sách này là giải pháp có tác động lớn, quan trọng góp phần thực hiện chủ trương, quan điểm của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, nông nghiệp vẫn là trụ đỡ chính cho nền kinh tế.

NÓI LÔNG ĐIỀU KIỆN MỞ VĂN PHÒNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP



Ảnh: Internet

Khoản 9 Điều 1 **Luật Giám định tư pháp sửa đổi 2020** đã sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 15 Luật Giám định tư pháp 2012 về điều kiện thành lập Văn phòng giám định tư pháp như sau:

“Có từ đủ 03 năm trở lên là giám định viên tư pháp và có hoạt động giám định trong lĩnh vực đề nghị thành lập Văn phòng;”

Trước đây, theo khoản 1 Điều 15 Luật Giám định tư pháp 2012, giám định viên tư pháp được thành lập Văn phòng giám định tư pháp khi *có từ đủ 05 năm trở lên là giám định viên tư pháp trong lĩnh vực đề nghị thành lập Văn phòng.*

Như vậy, kể từ ngày 01/01/2021 khi Luật Giám định tư pháp sửa đổi 2020 có hiệu lực, điều kiện thành lập Văn phòng giám định tư pháp sẽ được nói lỏng hơn, theo đó, giám định viên tư pháp cần có từ đủ 03 năm trở lên là giám định viên tư pháp và có hoạt động giám định trong lĩnh vực đề nghị thành lập Văn phòng thay vì phải hoạt động từ đủ 05 năm trở lên trong lĩnh vực đề nghị thành lập Văn phòng như hiện nay.

THÊM CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÔNG ĐƯỢC THÀNH LẬP, QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Luật Doanh nghiệp 2020 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020 và chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Theo đó, tại khoản 1 Điều 17 Luật này quy định 07 nhóm đối tượng là các tổ chức, cá nhân sau đây không được phép thành lập, quản lý doanh nghiệp.

So với Luật Doanh nghiệp 2014 (đang có hiệu lực) thì Luật Doanh nghiệp 2020 đã bổ sung thêm nhiều đối tượng không được phép thành lập, quản lý doanh nghiệp, gồm:

- Công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam (trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp);
- Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Người đang bị tạm giam;
- Tổ chức là pháp nhân thương mại bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định theo quy định của Bộ luật Hình sự.



Ảnh: Nguồn Internet

05 LĨNH VỰC ĐƯỢC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC PPP

Theo quy định của Luật Đầu tư 2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, có 05 lĩnh vực được đầu tư theo phương thức PPP bao gồm: Giao thông vận tải; Lưới điện, nhà máy điện, trừ nhà máy thủy điện và các trường hợp Nhà nước độc quyền theo quy định của Luật Điện lực; Thủy lợi, cung cấp nước sạch, thoát nước và xử lý nước thải; Y tế, giáo dục-đào tạo; Hạ tầng công nghệ thông tin.

Quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP đối với từng lĩnh vực như sau: Không thấp hơn 200 tỷ đồng đối với các dự án thuộc lĩnh vực: Giao thông vận tải; lưới điện; thủy lợi, cung cấp nước sạch, thoát nước và xử lý nước thải, xử lý chất thải và hạ tầng công nghệ thông tin; Không thấp hơn 100 tỷ đồng đối với các dự án thuộc lĩnh vực: Y tế, giáo dục - đào tạo;...

Bên cạnh đó, các thông tin phải được công bố trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bao gồm: Thông tin về quyết định chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt dự án PPP; Thông tin về lựa chọn nhà đầu tư; Nội dung chính của hợp đồng dự án PPP; Cơ sở dữ liệu về nhà đầu tư;...

Ngoài ra, Luật cũng quy định sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư, nhà đầu tư chỉ được thành lập doanh nghiệp dự án PPP theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần (không được là công ty đại chúng) và có mục đích duy nhất để ký kết, thực hiện hợp đồng dự án PPP.



Ảnh: Nguồn Internet

LỘ TRÌNH TĂNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC DƯỢC LÂM SÀNG TẠI CƠ SỞ KHÁM, CHỮA BỆNH

Ngày 02/11/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 131/2020/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau đây phải tổ chức hoạt động dược lâm sàng:

1. Bệnh viện, Viện có giường bệnh (gọi tắt là bệnh viện) bao gồm bệnh viện đa khoa và bệnh viện chuyên khoa từ hạng I trở lên trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các bộ, ngành khác được Bộ Y tế giao nhiệm vụ là tuyến cuối về chuyên môn kỹ thuật;
2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân được xếp hạng tương đương với bệnh viện hạng I.



Ảnh: Nguồn Internet

THAY ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG

Chính phủ ban hành Nghị định số 134/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng

Theo Nghị định số 134/2020/NĐ-CP, đơn vị có lợi ích công chúng là các đơn vị được quy định tại Điều 53 Luật Kiểm toán độc lập, bao gồm đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán và đơn vị có lợi ích công chúng khác.

Đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán là các đơn vị quy định tại Khoản 2 Điều 21 Luật Chứng khoán năm 2019.

Đơn vị có lợi ích công chúng khác là các đơn vị có lợi ích công chúng quy định tại Điều 53 của Luật Kiểm toán độc lập, trừ đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán quy định ở trên.

Trước đó, ngày 26/11/2019 Quốc hội đã thông qua Luật Chứng khoán sửa đổi, trong đó có bổ sung quy định về đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán. Quy định này có sự khác biệt so với quy định tại Nghị định số 84.

Cụ thể: Tại Khoản 2 Điều 21 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 quy định: “Đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán bao gồm công ty đại chúng, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch, tổ chức chào bán chứng khoán ra công chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán”.

Còn tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 84 quy định: “Đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán, gồm: Công ty đại chúng quy mô lớn theo quy định của pháp luật về chứng khoán, tổ chức niêm yết, tổ chức phát hành chứng khoán ra công chúng, công ty chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ và các công ty quản lý quỹ”.

Do vậy, để đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 84 để quy định về “đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán” cho phù hợp với Luật Chứng khoán mới năm 2019 là cần thiết.

ĐIỀU KIỆN MỚI VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VỚI HỘ GIA ĐÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH

Ngày 24/11/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 136/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

Theo quy định, hộ gia đình phải đảm bảo các điều kiện phòng cháy, chữa cháy (PCCC) quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật Phòng cháy chữa cháy. Đặc biệt hộ gia đình sinh sống kết hợp sản xuất kinh doanh phải đảm bảo điều kiện trên cộng với phải có nội quy về PCCC, về sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ cháy, nổ phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC theo quy định của Bộ Công an; đồng thời phải có giải pháp thoát nạn, ngăn cháy lan, ngăn khói giữa khu vực sinh sống với khu vực sản sản, kinh doanh.

Điều kiện này phải được hộ gia đình thực hiện, duy trì trong suốt quá trình hoạt động. Hộ gia đình sinh sống kết hợp sản xuất kinh doanh đã được cấp giấy chứng nhận ĐKDN phải đảm bảo điều kiện an toàn về PCCC tương ứng với loại hình cơ sở theo quy định.



Ảnh: Internet

BỆNH VIỆN CÓ QUY MÔ TRÊN 100 GIƯỜNG BỆNH PHẢI THÀNH LẬP KHOA DINH DƯỠNG

Ngày 12/11/2020, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư 18/2020/TT-BYT, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, quy định về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.

Theo đó, bệnh viện có quy mô từ 100 giường bệnh trở lên phải thành lập khoa Dinh dưỡng. Mỗi 100 giường bệnh phải có tối thiểu 01 người làm chuyên môn về dinh dưỡng. Đối với bệnh viện có quy mô dưới 100 giường bệnh, nếu không thành lập được khoa Dinh dưỡng thì phải có bộ phận Dinh dưỡng hoặc có người phụ trách dinh dưỡng làm việc toàn thời gian.

Đáng chú ý, Trưởng khoa Dinh dưỡng phải là người làm việc cơ hữu toàn thời gian về dinh dưỡng, bao gồm: Bác sỹ y khoa hoặc bác sỹ đa khoa và có chứng chỉ đào tạo 6 tháng trở lên về dinh dưỡng lâm sàng; Dinh dưỡng

viên có trình độ từ đại học trở lên nếu bệnh viện chưa có bác sỹ đáp ứng yêu cầu trên. Trưởng khoa Dinh dưỡng được bổ nhiệm trước ngày 01/01/2021 được tiếp tục giữ vị trí đã được bổ nhiệm và phải được đào tạo để đáp ứng tiêu chuẩn trên trước ngày 01/01/2025.

Bên cạnh đó, Khoa Dinh dưỡng phải có các bộ phận sau đây: Bộ phận tư vấn dinh dưỡng; Bộ phận dinh dưỡng điều trị; Bộ phận chế biến và cung cấp chế độ dinh dưỡng. Nếu chưa có bộ phận chế biến và cung cấp chế độ dinh dưỡng, bệnh viện phải ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân ngoài bệnh viện để chế biến suất ăn ngay tại bệnh viện và tổ chức, cá nhân này phải chịu sự giám sát về chuyên môn và an toàn thực phẩm của khoa Dinh dưỡng.

QUY TRÌNH BỔ NHIỆM HÒA GIẢI VIÊN TẠI TÒA ÁN

Ngày 16/11/2020, Tòa án nhân dân tối cao ban hành Thông tư 04/2020/TT-TANDTC về việc quy định chi tiết quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm; cấp và thu hồi thẻ hòa giải viên.

Cụ thể, quy trình bổ nhiệm Hòa giải viên gồm các bước sau:

1. Thông báo nhu cầu tuyển chọn Hòa giải viên;
2. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị bổ nhiệm Hòa giải viên;
3. Tư vấn lựa chọn Hòa giải viên;
4. Ra quyết định bổ nhiệm Hòa giải viên;
5. Thông báo công khai danh sách Hòa giải viên.

Hội đồng tư vấn lựa chọn Hòa giải viên có tối thiểu 03 người gồm Đại diện lãnh đạo Tòa án nhân dân cấp tỉnh là Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên.

Bên cạnh đó, chậm nhất 02 tháng trước ngày hết nhiệm kỳ, Hòa giải viên có nguyện vọng tiếp tục làm Hòa giải viên, nộp hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại tại Tòa án nơi Hòa giải viên làm việc.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.



Ảnh: Internet

GIẢM 50% LỆ PHÍ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ THÚ Y

Ngày 23/11/2020, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 101/2020/TT-BTC về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y. Cụ thể, giảm lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; thủy sản nhập khẩu, quá cảnh, tạm nhập tái xuất (gồm kho ngoại quan), chuyển cửa khẩu từ 70.000 đồng xuống còn 40.000 đồng/lần. Bên cạnh đó, giảm lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ thú y từ 100.000 đồng xuống còn 50.000 đồng/lần.

Còn lại các mức thu phí khác như: Kiểm tra lâm sàng trâu, bò, ngựa, lừa, la, dê, cừu, đà điểu vẫn giữ nguyên 50.000 đồng/Lô hàng/ Xe ô tô; Kiểm tra lâm sàng động vật thủy sản vẫn giữ nguyên 100.000 đồng/Lô hàng/ Xe ô tô; Kiểm dịch sản phẩm động vật đông lạnh vẫn giữ nguyên 200.000 đồng/Container/Lô hàng; Thẩm định vùng an toàn dịch bệnh động vật (bao gồm cả thủy sản) là 3,5 triệu đồng/lần; ...

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 11/01/2021.



Ngành Thú y

Ảnh: Internet

05 HÌNH THỨC ĐẦU TƯ THEO LUẬT ĐẦU TƯ NĂM 2020 (1)

Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 và bắt đầu có hiệu lực từ 01/01/2020 đã có sự điều chỉnh so với Luật Đầu tư số 67/2014/QH13, trong đó có quy định về hình thức đầu tư, cụ thể như sau:

Khác với Luật Đầu tư 2014, Luật Đầu tư 2020 dành riêng Điều 21 liệt kê các hình thức đầu tư, bao gồm:

1. Đầu tư thành lập tổ chức kinh tế.
2. Đầu tư góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.
3. Thực hiện dự án đầu tư.
4. Đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC.
5. Các hình thức đầu tư, loại hình tổ chức kinh tế mới theo quy định của Chính phủ.

Điểm qua các hình thức đầu tư trên có thể thấy Luật Đầu tư 2020 đã không liệt kê và quy định chi tiết về đầu tư theo hình thức hợp đồng PPP (đầu tư theo hình thức đối tác công tư) như trước. Lý giải cho sự thay đổi này là sự ra đời của Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư cũng sẽ có hiệu lực vào ngày 01/01/2021.

Như vậy, Quốc hội đã quyết định ban hành một luật riêng, xây dựng khung pháp lý có hiệu lực cao hơn, ổn định hơn so với việc chỉ dừng ở mức quy định trong Nghị định như trước đây để bảo đảm tính đặc thù của đầu tư PPP tạo môi trường pháp lý ổn định hơn cho doanh nghiệp, tránh tình trạng “vay mượn” quy định của các pháp luật khác.

Trước kia, quy định chi tiết cho hoạt động PPP chỉ dừng ở cấp nghị định, chịu sự điều chỉnh của nhiều Luật khác nhau như Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Quản lý nợ công...; Khung pháp lý ở cấp nghị định sẽ không ổn định, liên tục phải điều chỉnh, gây nhiều bất lợi cho cả phía nhà nước và doanh nghiệp khi thực hiện các dự án PPP có quy mô đầu tư lớn, dài hạn.

Thứ hai, việc xây dựng khung pháp lý có hiệu lực cao hơn, ổn định hơn giúp tránh được các rủi ro cho nhà đầu tư trong trường hợp thay đổi chính sách. Hợp đồng dự án PPP thường kéo dài từ 20-30 năm. Nhà đầu tư cũng như các bên cho vay thường yêu cầu tính bền vững của các quy định pháp luật điều chỉnh hợp đồng. Luật PPP được ban hành là cơ sở cho việc hoàn thiện môi trường đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng một cách bền vững, lâu dài.

05 HÌNH THỨC ĐẦU TƯ THEO LUẬT ĐẦU TƯ NĂM 2020 (2)

Thứ ba, Luật PPP hoàn thiện các cơ chế tổng thể bao gồm các hình thức hỗ trợ, ưu đãi và bảo đảm đầu tư từ phía Nhà nước cho nhà đầu tư để tăng tính hấp dẫn của dự án, thu hút đầu tư mạnh mẽ cũng như bảo đảm việc thực hiện dự án thành công. Đây là chính sách then chốt của Luật PPP, được nhiều nhà đầu tư, tổ chức quốc tế quan tâm và đánh giá là bước tiến trong chính sách thu hút đầu tư qua PPP tại Việt Nam.

Luật PPP với sự kế thừa những quy định tốt đã và đang thực hiện, đồng thời bổ sung các nội dung mới, quan trọng bảo đảm tính đặc thù của đầu tư PPP, tạo môi trường pháp lý ổn định hơn cho các dự án PPP trong thời gian tới.

Còn với 5 hình thức đầu tư trong Luật Đầu tư 2020, Luật Thùy Dương xin đưa ra những phân tích chi tiết từng hình thức để Quý khách hàng có cái nhìn rõ hơn về những quy định mà Luật mới áp dụng.



Ảnh: Internet

05 HÌNH THỨC ĐẦU TƯ THEO LUẬT ĐẦU TƯ NĂM 2020 (3)

1. Đầu tư thành lập tổ chức kinh tế

Theo quy định thì nhà đầu tư, bao gồm cả nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện thủ tục để thành lập tổ chức kinh tế theo pháp luật hiện hành. Trong đó, nhà đầu tư trong nước đầu tư thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế. Nhà đầu tư nước ngoài thành lập tổ chức kinh tế phải đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Điều 9 của Luật đầu tư 2020, bao gồm:

- a) Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế;
- b) Hình thức đầu tư;
- c) Phạm vi hoạt động đầu tư;
- d) Năng lực của nhà đầu tư; đối tác tham gia thực hiện hoạt động đầu tư;

đ) Điều kiện khác theo quy định tại luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định của Chính phủ và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Ngoài ra, luật mới cũng quy định “Trước khi thành lập tổ chức kinh tế, nhà đầu tư nước ngoài phải có dự án đầu tư, thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trừ trường hợp thành lập doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa”.

Như vậy, Luật Đầu tư năm 2020 bổ sung 2 trường hợp ngoại lệ không cần phải có dự án và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là “trường hợp thành lập DN nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật về hỗ trợ DN nhỏ và vừa”. Để tạo thuận lợi cho đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, Luật Đầu tư 2020 đã bổ sung quy định không yêu cầu nhà đầu tư nước ngoài phải có dự án đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước khi thành lập doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 22. Đây được xem là sự ghi nhận cụ thể của luật đầu tư khi nhà nước ta ngày càng quan tâm đến doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, các biện pháp hỗ trợ các DNKNST của Chính phủ ngày càng đa dạng và tập trung hơn, cả về mục tiêu, cách thức triển khai lẫn quy mô hỗ trợ.

05 HÌNH THỨC ĐẦU TƯ THEO LUẬT ĐẦU TƯ NĂM 2020 (4)

2. Đầu tư góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.

Luật đầu tư 2020 quy định Nhà đầu tư có quyền góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế. Việc nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế phải đáp ứng các quy định, điều kiện sau:

a) Điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài;

b) Bảo đảm quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật này;

c) Quy định của pháp luật về đất đai về điều kiện nhận quyền sử dụng đất, điều kiện sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới, xã, phường, thị trấn ven biển.

Ngoài ra quy định về các trường hợp Nhà đầu tư thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế cũng có sự thay đổi so với luật cũ. Như trường hợp Luật đầu tư 2014 quy định “Việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp dẫn đến nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên của tổ chức kinh tế” thì nay Luật đầu tư 2020 quy định như sau “Việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp dẫn đến việc nhà

đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của tổ chức kinh tế trong các trường hợp:

tăng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài từ dưới hoặc bằng 50% lên trên 50%; tăng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài khi nhà đầu tư nước ngoài đã sở hữu trên 50% vốn điều lệ trong tổ chức kinh tế”.

Như vậy, Luật Đầu tư 2020 đã điều chỉnh tiêu chí xác định tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài căn cứ vào việc nắm giữ vốn điều lệ từ 51% trở lên thành việc nắm giữ vốn điều lệ từ 50% trở lên để bảo đảm phù hợp và thống nhất với quy định về mức cổ phần chi phối theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 (Điểm b Khoản 2 Điều 26).

Luật mới cũng bổ sung thêm trường hợp “Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh”.

Như vậy, Luật đầu tư mới đã hoàn thiện, bổ sung các công cụ cần thiết nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư, bảo đảm an ninh quốc phòng theo hướng xem xét các điều kiện an ninh, quốc phòng trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp tại các doanh nghiệp ở đảo, xã, phường, thị trấn biên giới, ven biển hoặc các khu vực nhạy cảm về an ninh, quốc phòng.

05 HÌNH THỨC ĐẦU TƯ THEO LUẬT ĐẦU TƯ NĂM 2020 (5)

3. Thực hiện dự án đầu tư.

Điều 23 Luật Đầu tư 2020 quy định như sau:

Tổ chức kinh tế phải đáp ứng điều kiện và thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài khi đầu tư thành lập tổ chức kinh tế khác; đầu tư góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế khác; đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC nếu tổ chức kinh tế đó thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc có đa số thành viên hợp danh là cá nhân nước ngoài đối với tổ chức kinh tế là công ty hợp danh;

b) Có tổ chức kinh tế quy định tại điểm a khoản này nắm giữ trên 50% vốn điều lệ;

c) Có nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế quy định tại điểm a khoản này nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

Như vậy, các quy định về đầu tư theo hình thức này hầu như giữ nguyên, kế thừa lại quy định tại Luật đầu tư 2014, chỉ khác về tỷ lệ nắm giữ vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trên 50% là tổ chức kinh tế phải đáp ứng điều kiện và thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài (so với quy định trước đây là từ 51% trở lên) để bảo đảm phù hợp và thống nhất với quy định về mức cổ phần chi phối theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 (Điểm b Khoản 2 Điều 26).

4. Đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC.

Quy định về đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC về cơ bản giữ nguyên quy định tại Luật đầu tư 2014: Hợp đồng BCC được ký kết giữa các nhà đầu tư trong nước thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự. Hợp đồng BCC được ký kết giữa nhà đầu tư trong nước với nhà đầu tư nước ngoài hoặc giữa các nhà đầu tư nước ngoài thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật đầu tư.

05 HÌNH THỨC ĐẦU TƯ THEO LUẬT ĐẦU TƯ NĂM 2020 (6)

5. Các hình thức đầu tư, loại hình tổ chức kinh tế mới theo quy định của Chính phủ

Thay vì chỉ quy định cụ thể về 5 hình thức đầu tư như trước đây, Luật đầu tư 2020 dự liệu thêm “Các hình thức đầu tư, loại hình tổ chức kinh tế mới theo quy định của Chính phủ”. Như vậy, trước sự phát triển không ngừng của nền kinh tế, các quy định pháp luật đưa ra cũng không còn mang tính rập khuôn, bó hẹp nữa mà luôn là quy định mở cho thấy chính phủ Việt Nam đã sẵn sàng cởi mở chào đón các hình thức đầu tư, loại hình kinh tế mới xuất hiện trong tương lai. Nhìn chung quy định đầu tư của Việt Nam rất thông thoáng, nhiều ưu đãi và ngày càng hoàn thiện là cơ hội tốt cho nhà đầu tư muốn đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.



Anh: Internet

The background features a large, stylized logo. It consists of a blue circle containing a white 'T' shape. The 'T' is composed of several horizontal bars of varying lengths, creating a sense of motion or a stylized letter. The top bar is blue, while the lower bars are white. The entire logo is set against a light blue background.

*Cảm ơn Quý khách hàng đã tin tưởng và sử dụng
dịch vụ của Công ty Luật Thùy Dương!*